

Bản án số: **11/2023/HS-ST**
Ngày: 15-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hương**
- *Hội thẩm nhân dân:* Ông **Vũ Trung T**
Ông **Phạm Văn Tú**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Quỳnh Nga**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Văn Phú**, Kiểm sát viên.

Ngày 15/02/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2023 đối với các bị cáo:

Họ và tên:

1. **Tạ T**, sinh năm 1979 tại Q; Nơi đăng ký hộ khẩu: Ấp 4, xã T, huyện Đ, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ H (đã chết) và bà Bùi Thị K ; có vợ tên là Hồ Thị M, sinh năm: 1978. Bị can có 02 con ruột, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67 ngày 06/12/2021 của Công an xã Đồng Tâm, xử phạt Tạ T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, bị can đã chấp hành xong quyết định trên.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13 ngày 26/5/2020 của Công an xã Đồng Tâm, xử phạt Tạ T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, bị can đã chấp hành xong quyết định trên.

Bị can bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2022 cho đến nay.

2. **Đặng Quốc M**, sinh năm 1979 tại B; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường T, T phố Đ, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng D (đã chết) và bà Phan Thị L, sinh năm 1939; Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm: 1985. Bị cáo có 01 con ruột sinh năm 2016; Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64 ngày 06/8/2021 của Công an xã Đồng Tâm, xử phạt Đặng Quốc M số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, bị can đã chấp hành xong quyết định trên.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/9/2022 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Trần Thị C, sinh năm 1959 (xin vắng mặt)

Anh Đinh Bá T1, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Bà Cao Thị Kim H, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

Chị Huỳnh Thị H1, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện Đ, tỉnh B

Anh Đặng Văn T2, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 25/5/2022, Trần Thị C đến quán “Nhu Ý” thuộc ấp 4, xã T, huyện Đ, tỉnh B để uống cà phê. Tại quán, C gặp Tạ T, Đinh BáT1 nên rủ T,T1 đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài xì zách thì cả hai đồng ý. Khi chơi, cả nhóm quy định số tiền đặt cược mỗi ván từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng; C sử dụng 500.000 đồng, T sử dụng 400.000 đồng, T1 sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc. Chơi được một lúc thì Huỳnh Thị H1, Đặng Quốc M và Đặng Văn T2 đến cùng tham gia đánh bạc, khi chơi H1 sử dụng 80.000 đồng, M sử dụng 100.000 đồng, T2 sử dụng 169.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi T,T1, M, T2, C, H1 đang đánh bạc thắng thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú phát hiện lập biên bản và thu giữ tang vật liên quan, đồng thời đưa T,T1, T2, C, H1 về trụ sở làm việc, còn M bỏ chạy. Đến ngày 02/7/2022, M đến Cơ quan CSĐT khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tổng số tiền Tạ T, Đinh BáT1, Đặng Quốc M, Đặng Văn T2, Trần Thị C, Huỳnh Thị H1 sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.449.000 đồng. Quá trình điều tra, Đặng Quốc M và Tạ T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại Bản cáo trạng số 08/CTr-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Tạ T và Đặng Quốc M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 58, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Tạ T** mức phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 58, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Đặng Quốc M** mức phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các điều 46, 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu nộp ngân sách đối với: Số tiền 1.449.000 đồng (300.000 đồng thu giữ trên CH1 bạc, 119.000 đồng thu giữ của Đặng Văn T2, 880.000 đồng thu giữ của Trần Thị C; 150.000 đồng thu giữ của Đặng Quốc M).

Tuyên tịch nộp ngân sách nhà nước 6.280.000 đồng thu giữ của bị cáo Tạ T.

Tịch thu tiêu hủy: 05 ghế nhựa màu đỏ, 03 bộ bài tây, 01 bàn nhựa màu đỏ.

Tuyên trả cho: Đinh BáT1 3.667.000 đồng; Tạ T 01 xe mô tô biển số 93M1 – 21782.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước công bố bản luận tội, các bị cáo không có tranh luận gì về phần tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc KH1 nại về hành vi, quyết định nói trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Tạ T và Đặng Quốc M khai nhận như nội dung cáo trạng số 08/CTr-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 06/8/2021, Đặng Quốc M bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; Ngày 06/12/2021, Tạ T bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Khi chưa được xóa tiền sự về hành vi trên thì đến ngày 25/5/2022, Đặng Quốc M, Tạ T tiếp tục có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài xì zách cùng Đinh BáT1, Đặng Văn T2, Trần Thị C, Huỳnh Thị H1 tại quán cà phê Như Ý áp 4, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.449.000 đồng. Đây là yếu tố định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo Tạ T và Đặng Quốc M đủ yếu tố cấu T tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa lành mạnh của cộng đồng khu dân cư.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người hoàn toàn bình thường nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới mọi hình thức trong đó có hình thức “đánh bài xì zách” là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Các bị cáo nhận thức rõ được hậu quả của việc đánh bạc ăn tiền sẽ ảnh hưởng đến các mối quan hệ xã hội khác nếu thua bạc như làm các con bạc cay cú, gây mất đoàn kết, (xúc phạm, đánh, chém giết lẫn nhau...), gây nợ nần, làm ảnh hưởng hạnh phúc gia đình, mất trật tự an ninh và có thể sẽ kéo theo các tệ nạn xã hội khác (như trộm cắp, cướp giật, ...), trên các phương tiện T2 tin đại chúng đã tuyên truyền nhiều về tác hại đã xảy ra trên thực tế của các vụ đánh bạc, nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, mục đích để có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả nên các bị cáo vẫn thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giải đơn. Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Tạ T và bị cáo Đặng Quốc M đều là người thực hành trực tiếp. Bị cáo T đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn tiếp tục đánh bạc thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải xử nặng hơn bị cáo M.

[3] Xét tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tạ T và Đặng Quốc M không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo T có nhân thân không tốt (năm 2020 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc)

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo T có trình độ văn hóa thấp, bị cáo M đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2016). Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với vai trò đồng phạm, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt “tù cho hưởng án treo” giao bị cáo cho UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú và gia đình theo dõi, giám sát giáo dục là đủ.

Các bị cáo đều là lao động phổ T2, làm thuê, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, còn đang phải trông nom nuôi dưỡng con nhỏ ăn học và mẹ già nên cần miễn phạt tiền bổ sung cho các bị cáo.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tại phiên tòa về phân hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 1.449.000 đồng (300.000 đồng thu giữ trên CH1 bạc, 119.000 đồng thu giữ của Đặng Văn T2, 880.000 đồng thu giữ của Trần Thị C; 150.000 đồng thu giữ của Đặng Quốc M), đây là số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc nên cần áp

dụng Điều 45 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 6.280.000 đồng thu giữ trên người bị cáo T. Tại phiên tòa bị cáo T không yêu cầu trả lại số tiền này nên cần tuyên nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 3.667.000 đồng thu giữ của anh Đinh BáT1. Tại phiên tòa anhT1 vắng mặt, tuy nhiên qua điều tra xác định số tiền trên không sử dụng vào việc đánh bạc mà là tài sản cá nhân của anhT1 nên cần tuyên trả lại cho anh Đinh BáT1.

Đối với xe mô tô biển số 93M1 – 21782 thu giữ của bị cáo Tạ T. Tại phiên tòa bị cáo yêu cầu được nhận lại chiếc xe mô tô số 93M1 – 21782 làm phương tiện lao động, xét thấy chiếc xe mô tô không phải là công cụ, phương tiện phạm tội mà là tài sản cá nhân của bị cáo T nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Tạ T.

Đối với 05 ghế nhựa màu đỏ, 03 bộ bài tây, 01 bàn nhựa màu đỏ là công cụ phục vụ cho hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Trần Thị C, Đinh BáT1, Huỳnh Thị H1, Đặng Văn T2, quá trình điều tra xác định hành vi không cấu T tội phạm, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Cao Thị Kim H, quá trình điều tra xác định bà H không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 93M1 – 02412, xe mô tô biển số 93F9 – 4723, quá trình điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc, Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ; Viện kiểm sát không đề cập xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Tạ T và Đặng Quốc M phạm tội "**Đánh bạc**".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 58, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Tạ T** 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 15-02-2023).

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 58, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Đặng Quốc M** 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 15-02-2023).

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Giao bị cáo Tạ T cho UBND xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và giao bị cáo Đặng Quốc M cho UBND phường Tân Đồng, T phố Đồng Xoài giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ thi hành án 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 45 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách đối với: Số tiền 1.449.000 đồng (300.000 đồng thu giữ trên CH1 bạc, 119.000 đồng thu giữ của Đặng Văn T2, 880.000 đồng thu giữ của Trần Thị C; 150.000 đồng thu giữ của Đặng Quốc M) và số tiền 6.280.000 đồng (của bị cáo T)

Tuyên trả cho Đinh Bá T1 số tiền 3.667.000 đồng; trả cho bị cáo Tạ T 01 xe mô tô biển số 93M1 – 21782.

Tịch thu tiêu hủy 05 ghế nhựa màu đỏ, 03 bộ bài tây, 01 bàn nhựa màu đỏ.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú(01);
- Công an huyện (03 gồm Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện)
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- PV06 - Công an tỉnh Bình Phước;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú(01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương